

Số: 143/2020/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K VN (Techcombank); địa chỉ: Số 191 phố b, phường 1, quận H, thành phố H; địa chỉ liên lạc: Tầng 02, số 136 đường T, phường H1, quận H, thành phố Đ;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị Thanh B, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ thuộc Khối quản trị rủi ro - Ngân hàng TMCP K VN (Theo Quyết định ủy quyền số 1219/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017);

- Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Chánh Minh D, sinh năm 1993, chức vụ: Chuyên viên dịch vụ khách hàng; địa chỉ liên lạc: Số 24 đường L, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H (Theo giấy ủy quyền số 767-03/2020/GUQ MT-TCB ngày 11/8/2020).

* Bị đơn: Ông Phan Viết H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: Lô H.5 khu quy hoạch B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D công nhận còn nợ của Ngân hàng TMCP K VN (Techcombank) số tiền tính đến ngày 20/8/2020 là 287.477.118 đồng (Hai trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm mười tám đồng). Trong đó nợ gốc là 231.826.498 đồng (Hai trăm ba mươi một triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng), nợ lãi là 55.650.620 đồng (Năm mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn sáu trăm hai mươi đồng).

2.2. Về phương thức trả nợ: Ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng TMCP K VN cụ thể như sau:

- Đến ngày 21/9/2020, ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D phải trả cho Ngân hàng TMCP K VN (Techcombank) số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

- Đến ngày 21/10/2020, ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D phải trả cho Ngân hàng TMCP H VN (Techcombank) số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

- Đến ngày 21/11/2020, ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D phải trả cho Ngân hàng TMCP K VN (Techcombank) số tiền 247.477.118 đồng (Hai trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn một trăm mười tám đồng).

Ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D còn phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP K VN tiền lãi phát sinh trên nợ gốc kể từ ngày 21/8/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết.

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP K VN (Techcombank) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số H.5, tờ bản đồ số KQH, diện tích 73,08m², tọa lạc tại khu quy hoạch B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 332663 do UBND thành phố H cấp ngày 24/8/2012 đứng tên bà Võ Thị T, cập nhật thay đổi ngày 10/3/2014 đứng tên ông Phan Viết H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1973; theo hợp đồng thế chấp số HUE2015 110/HĐTC ngày 09/3/2015 và Hợp đồng sửa đổi hợp đồng thế chấp (Lần 1) ngày 09/6/2015.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng: Ngân hàng TMCP K VN thoả thuận tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nhưng được

khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Ngân hàng TMCP K VN đã nộp đủ, nay không phải nộp.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Các đương sự phải chịu: $287.477.118 \text{ đồng} \times 5\% / 2 = 7.186.927 \text{ đồng}$ (làm tròn số là 7.187.000 đồng). Ông Phan Viết H và bà Nguyễn Thị Mỹ D thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.187.000 đồng (Bảy triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

+ Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.506.000 đồng (Bảy triệu năm trăm lẻ sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000082 ngày 09/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán..

THẨM PHÁN

Huỳnh Trọng C